

**NGHỊ QUYẾT
Quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng
nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Long An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Xét Tờ trình số 3029/TTr-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc thông qua Nghị quyết quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Long An; Báo cáo thẩm tra số 1071/BC-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội để thực hiện Nghị quyết số 94-NQ/TU ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (trừ dự án sử dụng vốn đầu tư công).

2. Đối tượng áp dụng

a) Chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội đối với các dự án nhà ở xã hội có vốn ngoài ngân sách nhà nước.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Hỗ trợ thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội và hỗ trợ đầu tư hạ tầng kết nối đồng bộ với dự án nhà ở xã hội có vốn ngoài ngân sách nhà nước.

2. Không được tính các khoản hỗ trợ của Nhà nước vào giá bán, giá cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội.

Điều 3. Phương thức hỗ trợ

1. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư xây dựng nhà ở xã hội theo chương trình, Đề án phát triển nhà ở xã hội của tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kết nối đồng bộ ngoài dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội có vốn ngoài ngân sách nhà nước.

Điều 4. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách tỉnh hàng năm dành để hỗ trợ thực hiện dự án nhà ở xã hội, từ các nguồn sau:

1. Nguồn tiền thu được từ giá trị tương đương 20% quỹ đất ở do các Chủ đầu tư phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 83 Luật Nhà ở năm 2023 và các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định tại khoản 3 Điều 83 Luật Nhà ở năm 2023.

2. Nguồn trích từ tiền sử dụng đất của các dự án trên địa bàn tỉnh.

3. Nguồn vốn huy động từ các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và phê duyệt Đề án phát triển nhà ở xã hội theo quy định để tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 19 (kỳ họp chuyên đề) năm 2024 thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông nhất thông qua./.

Nơi nhận:

- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP. Quốc hội, VP.CP (TP.HCM) (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các phòng trực thuộc VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT, (TrT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Văn Nhiều